

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34 /2024/HS-ST

Ngày: 04 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ung Quang Định

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cảnh Liêm

Bà Phạm Thị Tú Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hạnh là Thư ký Toà án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Dương Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2024/TLST - HS ngày 05 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Anh T, sinh ngày 16/5/1980; tại Tp. Q, tỉnh B; nơi cư trú: Tổ 2B, Khu phố 1, phường Đ, Tp. Q, tỉnh B; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê N, sinh năm 1958 và bà Hồ Thị D, sinh năm 1958; có vợ: Đặng Thị Hồng H, sinh năm 1984 và con: 02 người (Lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013);

Tiền án: 01 tiền án, ngày 12/12/1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành án xong hình phạt vào ngày 02/02/2000.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1987. Trú tại: Tổ 76, Khu phố 8, P. Q, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1991. Trú tại: Tổ 40, Khu phố 8, P. H, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

3. Chị Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1985. Trú tại: Tổ 40, Khu phố 8, P. H, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

4. Chị Đặng Thị Hồng H, sinh năm 1984. Trú tại: Tổ 2B, Khu phố 1, P. Đ, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

5. Anh Tô Đình C, sinh năm 1999. Trú tại: Tổ 29B, Khu phố 6, P. Đ, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

6. Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1970. Trú tại: thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt)

7. Anh Đào Duy L, sinh năm 1972. Trú tại: 344 Xuân D, P. T, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đinh Trọng P, sinh năm 2007. Trú tại: 1012/60 Trần Hưng Đ; Tổ 2B, KP1, P. Đ, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

2. Anh Phan Chí N, sinh năm 1988. Trú tại: 50/4 Võ Văn D, P. N, Tp. Q, tỉnh B. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/02/2023, anh Lê Văn T (sinh năm 1987, trú: Tổ 76, KV 8, P. Q, TP. Q) điều khiển xe mô tô biển số 77H5-0900 (nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 3S41-010237, số khung: RLCS3S4106Y-010237) đến dừng trước ki ốt “Ba Huynh” trong Cảng cá Quy Nhơn (thuộc P. Hải Cảng, TP. Quy Nhơn), khóa cổ xe rồi lái xe tải chở hàng đến TP. Đà Nẵng. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 14/02/2023, anh T đi làm về thì phát hiện xe mô tô biển số 77H5-0900 nêu trên đã bị mất cắp. Đến ngày 20/02/2023, anh T phát hiện Nguyễn Ngọc V (sinh năm 1991, trú: Tổ 10, KV 8, P. H, TP. Q) điều khiển xe mô tô gắn biển số 77L1-486.77, có đặc điểm giống xe của anh T đi trong khu vực Cảng cá Quy Nhơn nên giữ lại rồi trình báo Công an P. Hải Cảng. Qua xác minh, Nguyễn Ngọc V khai nhận mua xe mô tô gắn biển số 77L1-486.77 (nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 3S41-010237, số khung: RLCS3S4106Y-010237) từ Lê Anh T vào ngày 17/02/2023 với giá 3.000.000 đồng.

Quá trình làm việc, Lê Anh T khai nhận:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 15 hoặc 16/01/2023, trên đường đi làm về, Lê Anh T gặp đối tượng tên S (không rõ lai lịch, nhân thân) đang đi xe mô tô biển số 77L1-018.91 (nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đỏ - đen, số máy: 5C64-407086, số khung: RLCS5C640BY-407086) tại đầu hẻm số 68 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn. S nói T xe mô tô biển số 77L1-018.91 là xe không có giấy tờ, do S trộm cắp có được và muốn bán xe này. T đồng ý mua xe mô tô biển số 77L1-018.91 với giá 3.000.000 đồng. Sau đó, T đi đến Cảng cá Quy Nhơn gặp vợ là Đặng Thị Hồng H (sinh năm 1984, trú: Tổ 2B, KV 1, P. Đ, TP. Q) lấy số tiền 3.000.000 đồng rồi quay lại đầu hẻm số 68 Trần Hưng Đ, TP. Q gặp S. Sau khi giao tiền cho S, T điều khiển xe mô tô biển số 77L1-018.91 về cất giữ tại nhà,

tháo bỏ biển số xe để tránh bị phát hiện (Cơ quan điều tra không thu hồi được biển số xe).

Khoảng 08 giờ 00 phút một ngày giữa tháng 02/2023, trên đường đi làm về, T gặp đối tượng S đang điều khiển xe mô tô biển số 77H5-0900 (nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 3S41-010237, số khung: RLCS3S4106Y-010237) tại đoạn đường Trần Hưng Đạo – Phan Đình Phùng, TP. Quy Nhơn. Đối tượng S nói cho T biết xe mô tô biển số 77H5-0900 nêu trên là xe không có giấy tờ, do S trộm cắp có được và hỏi T có mua xe không. T đồng ý mua xe mô tô nêu trên với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, T về nhà lấy tiền rồi nhờ Đinh Trọng P (sinh ngày 24/12/2007, trú: Tổ 2B, KV 1, P. Đ, TP. Q) chở đến khu vực chợ “Cây Me” (thuộc P. Trần Hưng Đ, TP. Q). Khi đến nơi, T nói P về trước rồi đi một mình đến quán nước vỉa hè cạnh chùa Trúc L trên đường Trần Hưng Đ, TP. Q để gặp đối tượng S như đã hẹn. Sau khi giao 2.500.000 đồng cho S, T điều khiển xe mô tô biển số 77H5-0900 về cất giữ tại nhà, tháo bỏ biển số xe để tránh bị phát hiện (Cơ quan điều tra không thu hồi được biển số xe).

Chiều ngày 16/02/2023, T giao 02 xe mô tô biển số 77L1-018.91 và xe mô tô biển số 77H5-0900 cho Tô Đình C (sinh năm 1999, trú: Tổ 29B, KV 6, P. Đ, TP. Q) để thuê C tháo đổi 02 bộ máy của 02 xe mô tô nêu trên cho nhau rồi trả cho C 200.000 đồng tiền công. Sau khi đổi 02 bộ máy xe nêu trên cho nhau, T gắn biển số 77L1-486.77 (T nhặt được tại Cảng cá Quy N) vào xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 5C64-047086, số khung: RLCS3S4106Y-010237. Tiếp đó, T tháo biển số xe 77L1-395.53 từ xe mô tô của T (nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu sơn: Đen – bạc, số máy: 5B96052545, số khung: RLCJ5B9609Y-054544 gắn vào xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đỏ - đen, số máy: 3S41-010237, số khung: RLCS5C640BY-407086 để sử dụng (xe mô tô này T đã giao nộp cho Cơ quan Công an).

Đến ngày 17/02/2023, Nguyễn Ngọc V cùng Huỳnh Thị Đ (sinh năm 1985, trú: Tổ 40, KV 8, P. H, TP. Q, có quan hệ vợ chồng với V nhưng không đăng ký kết hôn) thông qua một người tên L (không rõ nhân thân, lai lịch) giới thiệu đến gặp T và mua lại xe mô tô biển số 77L1-486.77 (nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 5C64-047086, số khung: RLCS3S4106Y-010237) từ T với giá 3.000.000 đồng. Sau khi bán xe, T cho L 300.000 đồng tiền giới thiệu.

Ngày 23/5/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Quy Nhơn kết luận:

+ 01 xe mô tô biển số 77L1-018.91, nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: Đỏ - đen, số khung: RLCS5C640BY-407086, số máy: 5C64-047086, đã qua sử dụng, trị giá 7.000.000 đồng.

+ 01 xe mô tô biển số 77H1-0900, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 3S41-010237, số khung: RLCS3S4106Y-010237, đã qua sử dụng, trị giá 5.800.000 đồng.

Tại Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn, Lê Anh T đã khai nhận toàn bộ hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có trên của mình.

Vật chứng thu giữ của vụ án gồm:

+ 01 xe mô tô biển số 77L1-018.91, nhãn hiệu Yamaha, số loại: Sirius, màu sơn: Đỏ - đen, số khung: RLCS5C640BY-407086, số máy: 5C64-047086, đã qua sử dụng.

+ 01 xe mô tô biển số 77H1-0900, nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 3S41-010237, số khung: RLCS3S4106Y-010237, đã qua sử dụng.

Ngày 02/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả:

+ Trả khung xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số khung: RLCS3S4106Y-010237, đã qua sử dụng; máy xe mô tô có số máy: 3S41-010237, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu là anh Lê Văn T.

+ Trả biển số xe 77L1-486.77 cho chủ sở hữu là anh Đào Duy L.

+ Trả biển số xe 77L1-395.53 cho chủ sở hữu là Lê Anh T.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Văn Tây đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì. Bị can Lê Anh T đã bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc V, chị Huỳnh Thị Đ số tiền 3.000.000 đồng. Anh Nguyễn Ngọc V, chị Huỳnh Thị Đ không yêu cầu bồi thường gì khác.

Bản Cáo trạng số: 179/CT - VKSQN ngày 24 tháng 10 năm 2023 của Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố nên Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” khoản 1 Điều 323 của Bộ Luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Anh T từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại:

Anh Lê Văn T không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Nguyễn Ngọc V, chị Huỳnh Thị Đ đã nhận xong tiền bồi thường 3.000.000 đồng; không yêu cầu bồi thường gì khác nên không xem xét giải quyết.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa bị cáo Lê Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Đêm ngày 12/02/2023 rạng sáng ngày 13/02/2023 tại trước ki-ốt “Ba Huynh” thuộc Cảng cá Quy Nhơn thuộc P. Hải Cảng, TP. Quy Nhơn xảy ra vụ trộm cắp xe mô tô biển số 77H5-0900, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 3S41-010237, số khung: RLCS3S4106Y-010237 trị giá 5.800.000 đồng của anh Lê Văn T. Vụ việc có dấu hiệu của tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Lê Anh T tuy không hứa hẹn trước mà biết rõ xe mô tô 77H5-0900 (nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 3S41-010237, số khung: RLCS3S4106Y-010237) là tài sản do đối tượng tên S (không rõ nhân thân, lai lịch) trộm cắp mà có nhưng bị cáo vẫn đồng ý tiêu thụ, mua xe với giá 2.500.000 đồng. Sau khi mua xe, bị cáo thay đổi máy xe và biển số thành xe 77L1-486.77, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 5C64-407086, số khung: RLCS3S410-6Y010237 rồi bán xe cho người khác được 3.000.000 đồng, thu lợi 500.000 đồng.

Tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm minh, bị cáo T là người có đầy đủ sức khỏe, năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải biết hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức xem thường pháp luật, háms lợi nên bị cáo đã mua xe mô tô do phạm tội mà có để sử dụng và bán kiếm lời. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố bị cáo Lê Anh T về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trị an ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã bị kết án về tội: “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa thi hành phần bồi thường dân sự, chưa nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm mà lại tiếp tục phạm tội mới nên bị cáo đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo với mức án có lý, có tình để bị cáo an tâm cải tạo sớm tái hòa nhập với cộng đồng.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 323 Bộ luật Hình sự, bị cáo T có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo khai có nghề nghiệp nhưng không thường xuyên, thu nhập không đủ sống nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về phần dân sự:

+ Anh Lê Văn T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường gì thêm; bị cáo T đã bồi thường cho vợ chồng anh Nguyễn Ngọc V, chị Huỳnh Thị Đ số tiền 3.000.000 đồng; anh T và anh V, chị Đ không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về vấn đề khác:

- Đối với anh Nguyễn Ngọc V, chị Huỳnh Thị Đ: Khi mua xe mô tô 77L1-486.77, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Đen, số máy: 5C64-407086, số khung: RLCS3S410-6Y010237 từ bị cáo T; anh V và chị Đ không biết đây là tài sản trộm cắp có được nên không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 323 Bộ luật Hình sự.

- Đối với chị Đặng Thị Hồng H: Chị H có hành vi đưa tiền cho bị cáo T để bị cáo mua 01 xe mô tô biển số 77L1-018.91, 01 xe mô tô biển số 77H1-0900 từ đối tượng tên S, tuy nhiên chị H không biết đây là 02 xe do trộm cắp mà có, chị H không có hứa hẹn hay giúp sức gì với bị cáo T nên không phạm tội.

- Đối với anh Tô Đình C: Anh C có hành vi nhận tháo thay đổi máy của xe mô tô biển số 77L1-018.91 và xe mô tô biển số 77H1-0900 qua lại với nhau, tuy nhiên anh C không biết đây là 02 xe trộm cắp mà có, anh C không có hứa hẹn hay giúp sức gì với bị cáo nên anh C không phạm tội.

- Đối với đối tượng tên S: Quá trình điều tra đến nay vẫn chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng S nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với vụ “Trộm cắp tài sản” xảy ra vào đêm ngày 12/02/2023 rạng sáng ngày 13/02/2023 tại Cảng cá Quy Nhơn thuộc P. Hải Cảng, TP. Quy Nhơn. Cơ quan CSĐT Công

an TP. Quy Nhơn đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra, xác minh đối với vụ án này.

- Đối với xe mô tô biển số mô tô 77L1-018.91 (Nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Đỏ - Đen, số máy: 5C64-407086, số khung: RLCS5C640BY-407086): Quá trình điều tra đến nay Cơ quan điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên chưa có căn cứ xác định có vụ việc “Trộm cắp tài sản” xảy ra hay không. Cơ quan CSĐT Công an TP. Quy Nhơn đã chuyển xe mô tô nêu trên theo vụ án tách để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, bị cáo khai: Vào khoảng ngày 15 hoặc ngày 16/01/2023, bị cáo có mua 01 xe mô tô biển số 77L1-018.91 (nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn: Đỏ - đen, số máy: 5C64-407086, số khung: RLCS5C640BY-407086) của đối tượng tên S có lai lịch như trên tại đầu hẻm số 68 Trần Hưng Đ, Tp. Q; mặc dù bị cáo biết rõ xe này là do người khác phạm tội mà có. Như vậy, ngoài hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” đang bị truy tố thì bị cáo còn thực hiện hành vi tiêu thụ chiếc xe mô tô biển số 77L1-018.91 là tài sản do đối tượng tên S phạm tội mà có nên ngày 31/01/2024 Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số: 01/2024/QĐST-HS yêu cầu làm rõ hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có đối với chiếc xe mô tô biển số 77L1-018.91 để tránh bỏ lọt tội phạm và yêu cầu cần thu thập tài liệu, chứng cứ về nhân thân có liên quan đến những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo nhưng tại Công văn số: 37/VKS-KSXX ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự (giới hạn của việc xét xử) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 323; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Anh T phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Anh T 08 (tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Anh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ung Quang Định